

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13- GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2026/HS-ST

Ngày: 19/6/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13- GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Thám;
- Ông Trịnh Duy Phước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13-Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13- Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13- Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2026/QĐXXST-HS ngày 20/5/2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành Q, sinh ngày 01/9/1960 tại C, Gia Lai; Căn cước công dân số 064060000455 cấp ngày 02/10/2023; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn L (đã chết) và bà Bùi Thị N; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị D và 07 người con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 03/8/1987 bị Tòa án nhân dân huyện An Khê xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/01/2025 cho đến nay; có mặt;

2. Đặng Thị T, sinh ngày 13/10/1975 tại C, Gia Lai; Căn cước công dân số 064175001006 cấp ngày 13/4/2021; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng S và bà Nguyễn Thị B (đều đã chết); bị cáo có chồng là Nguyễn Khánh T1 và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/01/2025 cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Diệp Đình T2, sinh năm 1972; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; có mặt;

2. Lê Văn C sinh năm 1954; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; có mặt;
3. Phạm Trung Á, sinh năm 1969; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; vắng mặt;
4. Nguyễn Văn D1, sinh năm 1972; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; có mặt;
5. Đinh Văn H, sinh năm 1977; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; có mặt;
6. Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1999; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; có mặt;
7. Phan Thị Lộc P, sinh năm 1975; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; có mặt;
8. Nguyễn Văn L1, sinh năm 1972; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; có mặt;
9. Lê Công Đ, sinh năm 1972; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; vắng mặt;
10. Nguyễn Phúc T3, sinh năm 1989; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; có mặt;
11. Nguyễn Đức M, sinh năm 1969; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; có mặt;
12. Đặng Ngọc C1, sinh năm 1985; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; có mặt;
13. Nguyễn Đức T4, sinh năm 1975; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; có mặt;
14. Hà Hùng L2, sinh năm 1986; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; vắng mặt;
15. Nguyễn Văn M1, sinh năm 1983; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; có mặt;
16. Hồ Thanh D2, sinh năm 1982; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; vắng mặt;
17. Nguyễn Thị D, sinh năm 1958; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh G; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Từ ngày 31/3/2025 đến ngày 17/8/2025 bị cáo Nguyễn Thành Q bán lô, số đề cho nhiều người. Đến ngày 17/8/2025 thì bị bắt vụ việc, vào thời điểm bắt kết quả xổ số theo Đài miền T đã mở thưởng, kết quả xổ số theo Đài miền B chưa mở thưởng. Số tiền mua bán lô, số đề; tiền thắng đề và xác định số tiền đánh bạc của người mua như sau:

- Bán cho Diệp Đình T2:

Ngày 31/3/2025 bán lô, số đề cho theo Đài miền T (Đài K) với hình thức đánh bao lô 10 điểm với số tiền 10 điểm x 13.000đ/điểm = 130.000 đồng; kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 130.000 đồng.

Ngày 08/4/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Đắc Lắc) với hình thức đánh bao lô 10 điểm với số tiền 10 điểm x 13.000đ = 130.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 130.000 đồng.

Ngày 09/4/2025 bán lô, số đề theo Đài Miền Bắc 10 điểm với số tiền 10 điểm x 23.000đ = 230.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 130.000 đồng.

- Bán cho Lê Văn C:

Ngày 09/4/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Khánh Hòa) 10 điểm với số tiền 10 điểm lô x 13.000đ = 130.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc: 130.000 đồng. Bán lô số đề theo Đài Miền B 05 điểm với số tiền 05 điểm lô x 23.000đ = 115.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 115.000 đồng.

Ngày 10/4/2025 bán lô số đề theo Đài Miền Bắc 10 điểm với số tiền 10 điểm lô x 23.000đ = 230.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 230.000 đồng.

Ngày 12/4/2025 bán lô số đề theo Đài Miền B 05 điểm với số tiền 05 điểm lô x 23.000đ = 115.000 đồng. Kết quả trúng 05 điểm với số tiền 05 điểm x 80.000đ = 400.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 515.000 đồng.

- Bán cho Phạm Trung Á:

Ngày 19/5/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Phú Yên) 06 điểm với số tiền 06 điểm lô x 13.000đ = 78.000 đồng; đánh đầu cuối 25.000 đồng. Kết quả trúng 01 điểm với số tiền trúng 01 điểm x 70.000đ = 70.000 đồng. Số tiền đánh bạc 173.000 đồng. Bán theo Đài Miền Bắc 02 điểm với số tiền 02 điểm lô x 23.000đ = 46.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 46.000 đồng.

Ngày 20/5/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Đắc Lắc) 05 điểm với số tiền 5 điểm lô x 13.000đ = 65.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 65.000 đồng.

Ngày 16/8/2025 bán lô số đề theo Đài M (Quảng Ngãi): đánh đầu cuối 40.000 đồng; lô 40 điểm với số tiền 40 điểm lô x 13.000đ = 520.000 đồng; Kết quả trúng 10 điểm với số tiền 10 điểm x 70.000đ = 700.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 1.260.000 đồng. Bán theo Đài Miền Bắc 10 điểm với số tiền 10 điểm lô x 23.000đ = 230.000 đồng; 05 điểm đá x 50.000đ = 250.000 đồng. Kết quả trúng 5 điểm với số tiền 5 điểm x 80.000đ = 400.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 880.000 đồng.

Ngày 17/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Khánh Hòa) 20 điểm với số tiền 20 điểm x 13.000 đồng = 260.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 260.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Văn D1:

Ngày 20/5/2025 bán lô số đề theo Đài M (Đắc Lắc) 15 điểm với số tiền 15 điểm lô x 13.000đ = 195.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 195.000 đồng.

Ngày 22/7/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Đắc Lắc) 20 điểm với số tiền 20 điểm lô x 13.000đ = 260.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 260.000 đồng.

Ngày 16/8/2025 bán lô, số đề theo Đài Miền Bắc 10 điểm với số tiền 10 điểm lô x 23.000đ = 230.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 230.000 đồng.

- Bán cho Đinh Văn H: Ngày 30/5/2025 bán lô, số đề theo Đài Miền Bắc 10 điểm với số tiền 10 điểm lô x 23.000đ = 230.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 230.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Ngọc A: Ngày 07/7/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Phú Yên) 05 điểm với số tiền 5 điểm lô x 13.000đ = 65.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 65.000 đồng.

- Bán cho Phan Thị Lộc P:

Ngày 31/7/2025 bán lô số đề theo Đài M (Bình Định) 10 điểm với số tiền 10 điểm lô x 13.000đ = 130.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 130.000 đồng.

Ngày 01/8/2025 bán lô số đề theo Đài M (Gia Lai) 10 điểm với số tiền 10 điểm lô x 13.000đ = 130.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 130.000 đồng.

Ngày 10/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Khánh Hòa) 10 điểm với số tiền 10 điểm lô x 13.000đ = 130.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 130.000 đồng. Bán theo Đài Miền Bắc 05 điểm với số tiền 05 điểm lô x 23.000đ = 115.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 115.000 đồng.

Ngày 14/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Bình Định) 20 điểm với số tiền 20 điểm lô x 13.000đ = 260.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 260.000 đồng.

Ngày 15/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Gia Lai) 20 điểm với số tiền 20 điểm lô x 13.000đ = 260.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 260.000 đồng. Bán lô số đề theo Đài Miền Bắc 05 điểm với số tiền 5 điểm đá x 50.000đ = 250.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 250.000 đồng.

Ngày 16/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Quảng Ngãi) 20 điểm với số tiền 20 điểm lô x 13.000đ = 260.000 đồng. Kết quả trúng 10 điểm với số tiền 10 điểm x 70.000đ = 700.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 960.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Văn L1

Ngày 11/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Khánh Hòa) 15 điểm với số tiền 15 điểm lô x 13.000đ = 195.000 đồng; 02 điểm đá x 30.000đ = 60.000 đồng. Kết quả trúng 5 điểm với số tiền 5 điểm x 70.000đ = 350.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 605.000 đồng. Bán lô, số đề theo Đài Miền Bắc 20 điểm lô và 02 điểm đá với số tiền 20 điểm lô x 23.000đ = 460.000 đồng; 2 điểm đá x 50.000đ = 100.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 560.000 đồng.

Ngày 17/8/2025 bán lô số đề theo Đài M (Khánh Hòa) 45 điểm lô, 02 điểm đá với số tiền 45 điểm lô x 13.000đ = 585.000 đồng; 2 điểm đá x 30.000đ = 60.000 đồng. Kết quả trúng 10 điểm với số tiền 10 điểm x 70.000đ = 700.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 1.345.000 đồng. Bán lô số đề theo Đài Miền B 35 điểm lô, 05 điểm đá với số tiền 35 điểm lô x 23.000đ = 805.000 đồng; 05 điểm đá x 50.000đ = 250.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 1.055.000 đồng.

- Bán cho Lê Công Đ:

Ngày 12/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Khánh Hòa) 40 điểm với số tiền 40 điểm lô x 13.000đ = 520.000 đồng. Kết quả trúng 20 điểm với số tiền 20 điểm x 70.000đ = 1.400.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 1.920.000 đồng. Bán lô, số đề theo Đài Miền Bắc 30 điểm với số tiền 30 điểm lô x 23.000đ = 690.000 đồng. Kết quả trúng 20 điểm với số tiền 20 điểm x 80.000đ = 1.600.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 2.290.000 đồng.

Ngày 13/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Khánh Hòa) 40 điểm với số tiền 40 điểm lô x 13.000đ = 520.000 đồng. Kết quả trúng 15 điểm với số tiền 15 điểm x 70.000đ = 1.050.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 1.570.000 đồng. Bán theo Đài Miền Bắc 24 điểm lô, 02 điểm đá với số tiền 24 điểm lô x 23.000đ = 552.000 đồng; 2 điểm đá x 50.000đ = 100.000 đồng. Kết quả trúng 14 điểm với số tiền 14 điểm x 80.000đ = 1.600.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 2.252.000 đồng.

Ngày 14/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Bình Định) 40 điểm với số tiền 40 điểm lô x 13.000đ = 520.000 đồng. Kết quả trúng 10 điểm với số tiền 10 điểm x 70.000đ = 700.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 1.220.000 đồng. Bán theo Đài Miền Bắc 20 điểm với số tiền 20 điểm lô x 23.000đ = 460.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 460.000 đồng

Ngày 15/8/2025 bán lô số đề theo Đài M (Gia Lai) 30 điểm với số tiền 30 điểm lô x 13.000đ = 390.000 đồng. Kết quả trúng: Không trúng số nào. Số tiền đánh bạc là 390.000 đồng. Bán theo Đài Miền Bắc 20 điểm với số tiền 20 điểm lô x 23.000đ = 460.000 đồng. Kết quả trúng 15 điểm với số tiền 15 điểm x 80.000đ = 1.200.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 1.660.000 đồng.

Ngày 16/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Quảng Ngãi) 30 điểm với số tiền 30 điểm lô x 13.000đ = 390.000 đồng. Kết quả trúng 05 điểm với số tiền 5 điểm x 70.000đ = 350.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 740.000 đồng. Bán theo Đài Miền Bắc 20 điểm với số tiền 20 điểm lô x 23.000đ = 460.000 đồng. Kết quả trúng: Không trúng số nào. Số tiền đánh bạc là 460.000 đồng.

Ngày 17/08/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Khánh Hòa) 30 điểm với số tiền 30 điểm lô x 13.000đ = 390.000 đồng. Kết quả trúng 05 điểm với số tiền 5 điểm x 70.000đ = 350.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 740.000 đồng. Bán theo Đài Miền Bắc 30 điểm với số tiền 30 điểm lô x 23.000đ = 690.000 đồng. Bị Bắt vụ việc trước thời điểm mở thưởng. Số tiền đánh bạc là 690.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Phúc T3

Ngày 13/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Khánh Hòa) 05 điểm với số tiền 5 điểm lô x 13.000đ = 65.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 65.000 đồng. Bán theo Đài Miền Bắc đầu cuối 20.000 đồng; 05 điểm lô với số tiền 5 điểm lô x 23.000đ = 115.000 đồng; 2 số đầu cuối x 5.000đ = 10.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 125.000 đồng

Ngày 14/8/2025 bán lô số đề theo Đ1 (Bình Định) 05 điểm đá với số tiền 5 điểm đá x 30.000đ = 150.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 150.000 đồng. Bán theo Đài Miền Bắc đầu cuối 20.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Tổng số tiền đánh bạc 20.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Đức M: Ngày 14/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Bình Định) 20 điểm với số tiền 20 điểm lô x 13.000đ = 260.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 260.000 đồng.

- Bán cho Đặng Ngọc C1: Ngày 14/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Bình Định) 100 điểm với số tiền 100 điểm lô x 13.000đ = 1.300.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 1.300.000 đồng.

- Bán cho Đặng Thị T:

Ngày 15/8/2025 bán lô số đề theo Đài Miền B 20 điểm lô, 03 điểm đá với số tiền 20 điểm lô x 23.000đ = 460.000 đồng; 03 điểm đá x 50.000đ = 150.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 610.000 đồng.

Ngày 16/8/2025 bán lô, số đề theo Đài Miền B 30 điểm lô, 08 điểm đá với số tiền 30 điểm lô x 23.000đ = 690.000 đồng; 08 điểm đá x 50.000đ = 400.000 đồng. Kết quả trúng 25 điểm lô, 06 điểm đá với số tiền 25 điểm lô x 80.000 đ = 2.000.000 đồng; 06 điểm đá x 600.000đ = 3.600.000 đồng. Kết quả không trúng. Số tiền đánh bạc là 6.690.000 đồng.

Ngày 17/8/2025 bán theo Đài M (Khánh Hòa) 10 điểm lô, 03 điểm đá với số tiền 10 điểm lô x 13.000đ = 130.000 đồng; 03 điểm đá x 30.000đ = 90.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 220.000 đồng. Bán theo Đài Miền Bắc 10 điểm lô, 02 điểm đá với số tiền 10 điểm lô x 23.000đ = 230.000 đồng; 02 điểm đá x 50.000đ = 100.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 330.000 đồng.

- Bán cho Huỳnh Thị Diễm N1:

Ngày 17/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Khánh Hòa) đầu cuối 30.000 đồng; 135 điểm lô với số tiền 135 điểm lô x 13.000đ = 1.755.000 đồng. Kết quả trúng 40 điểm với số tiền 40 điểm x 70.000đ = 2.800.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 4.585.000 đồng. Bán theo Đài Miền Bắc 95 điểm với số tiền 95 điểm lô x 23.000đ = 2.185.000 đồng. Bắt vụ việc trước thời điểm mở thưởng. Số tiền đánh bạc là 2.185.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Đức T4: Ngày 17/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Khánh Hòa) 80 điểm với số tiền 80 điểm lô x 13.000đ = 1.040.000 đồng. Kết quả trúng: Không. Số tiền đánh bạc là 1.040.000 đồng. Bán theo Đài Miền Bắc 10 điểm với số tiền 10 điểm lô x 23.000đ = 230.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 230.000 đồng.

- Bán cho Hà Hùng L2: Ngày 17/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Khánh Hòa) 15 điểm với số tiền 15 điểm lô x 13.000đ = 195.000 đồng. Kết quả trúng 15 điểm với số tiền 15 điểm x 70.000đ = 1.050.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 1.245.000 đồng. Bán theo Đài Miền Bắc 20 điểm với số tiền 20 điểm lô x 23.000đ = 460.000 đồng. Bắt vụ việc trước thời điểm mở thưởng. Số tiền đánh bạc là 460.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Văn M1: Ngày 17/8/2025 bán lô, số đề theo Đài M (Khánh Hòa) 40 điểm với số tiền 40 điểm lô x 13.000đ = 520.000 đồng. Kết quả trúng: Không trúng số nào. Số tiền đánh bạc là 520.000 đồng. Bán theo Đài Miền Bắc 15 điểm lô, 01 điểm đá với số tiền 15 điểm lô x 23.000đ = 345.000 đồng; 01 điểm đá x 50.000đ = 50.000 đồng. Bắt vụ việc trước thời điểm mở thưởng. Số tiền đánh bạc là 395.000 đồng.

Như vậy số tiền đánh bạc của Nguyễn Thành Q theo các ngày được xác định như sau: Ngày 31/3/2025 theo Đài miền T5 là 130.000 đồng; ngày 08/4/2025 theo Đài miền T5 là 130.000 đồng; ngày 09/4/2025 theo Đài miền T5 130.000 đồng, theo Đài miền Bắc 345.000 đồng; ngày 10/4/2026 theo Đài miền B1 là 230.000 đồng; ngày 12/4/2025 theo Đài miền B1 là 515.000 đồng; ngày 19/5/2025 theo Đài

miền T5 là 368.000 đồng, theo Đài miền Bắc là 46.000 đồng; ngày 20/5/2025 theo Đài miền T5 là 65.000 đồng; ngày 30/5/2025 theo Đài miền B1 là 230.000 đồng; ngày 07/7/2025 theo Đài miền T5 là 65.000 đồng; ngày 22/7/2025 theo Đài miền T5 là 260.000 đồng; ngày 31/7/2025 theo Đài miền T5 là 130.000 đồng; ngày 01/8/2025 theo Đài miền T5 là 130.000 đồng; ngày 10/8/2025 theo Đài miền T5 là 130.000 đồng, theo Đài miền Bắc là 115.000 đồng; ngày 11/8/2025 theo Đài miền T5 là 605.000 đồng, theo Đài miền Bắc là 560.000 đồng; ngày 12/8/2025 theo Đài miền T5 là 1.920.000 đồng, theo Đài miền Bắc là 2.290.000 đồng; ngày 13/8/2025 theo Đài miền T5 là 1.635.000 đồng, theo Đài miền Bắc là 1.897.000 đồng; ngày 14/8/2025 theo Đài miền T5 là 3.190.000 đồng, theo Đài miền Bắc là 480.000 đồng; ngày 15/8/2025 theo Đài miền T5 là 650.000 đồng, theo Đài miền Bắc là 2.250.000 đồng; ngày 16/8/2025 theo Đài miền T5 là 2.960.000 đồng, theo Đài miền Bắc là 8.260.000 đồng; ngày 17/8/2025 theo Đài miền T5 là 9.955.000 đồng, theo Đài miền B1 là 5.345.000 đồng.

Quá trình điều tra thu giữ: Tiền ngân hàng N2 220.000 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh đen kèm sim điện thoại số 0364928527 và số 0377195745 của Nguyễn Thành Q; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12 gắn sim số thuê bao 0394605812 và số 0985418390 của Nguyễn Văn L1. 01 điện thoại di động hiệu V, gắn sim số thuê bao 0376129835 của Phạm Trung Á.

Đối với các điện thoại di động của Diệp Đình T2, Lê Văn C, Nguyễn Văn D1, Đinh Văn H, Nguyễn Ngọc A, Phan Thị Lộc P, Lê Công Đ, Nguyễn Phúc T3, Nguyễn Đức M, Đặng Ngọc C1, Đặng Thị T, Huỳnh Thị Diễm N1, Nguyễn Đức T4, Hà Hùng L2 và Nguyễn Văn M1 khai nhận sau khi biết Nguyễn Thành Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện hành vi đánh bạc trái phép, do lo sợ bị phát hiện nên đã vứt bỏ điện thoại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ truy tìm.

2. Cáo trạng số 06A/CT-VKSGLI-KV ngày 04/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13-Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Thành Q, Đặng Thị T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13-Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Q, bị cáo Đặng Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 35; Điều 46; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành Q; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Thị T. Đề nghị về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Q từ 09 đến 12 tháng tù; xử phạt bị cáo Đặng Thị T từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Q từ 12.000.000đ đến 14.000.000đ, bị cáo T từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước tiền các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan dùng vào việc đánh bạc. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13-Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ nội dung tin nhắn điện thoại, lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác, có cơ sở xác định: Từ ngày 31/3/2025 đến ngày 17/8/2025 bị cáo Nguyễn Thành Q nhiều lần bán lô số đề cho bị cáo Đặng Thị T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Diệp Đình T2, Lê Văn C, Phạm Trung Á, Nguyễn Văn D1, Đinh Văn H, Nguyễn Ngọc A, Phan Thị Lộc P, Nguyễn Văn L1, Lê Công Đ, Nguyễn Phúc T3, Đặng Ngọc C1, Huỳnh Thị Diễm N1, Nguyễn Đức T4, Hà Hùng L2, Nguyễn Văn M1. Trong đó bị cáo Nguyễn Thành Q có 03 lần số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng là ngày 16/8/2025, số tiền đánh bạc theo Đài miền T5 là 8.260.000 đồng; ngày 17/8/2025, số tiền đánh bạc theo Đài miền T5 là 9.955.000 đồng, theo Đài miền B1 là 5.345.000 đồng. Bị cáo Đặng Thị T có 01 lần số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng là ngày 16/8/2025, số tiền đánh bạc theo Đài miền T5 là 6.690.000 đồng. Do vậy hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Diệp Đình T2, Lê Văn C, Phạm Trung Á, Nguyễn Văn D1, Đinh Văn H, Nguyễn Ngọc A, Phan Thị Lộc P, Nguyễn Văn L1, Lê Công Đ, Nguyễn Phúc T3, Đặng Ngọc C1, Huỳnh Thị Diễm N1, Nguyễn Đức T4, Hà Hùng L2, Nguyễn Văn M1 không có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại Điều 321, Điều 322 của Bộ luật Hình sự, có hành vi mua lô, số đề của Q với số tiền dưới 5.000.000đ, nên không cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự mà chỉ xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Đối với Huỳnh Thị Diễm N1 đã chết ngày 01/01/2026 nên không xem xét xử lý trách nhiệm.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đặng Thị T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành Q phạm tội 02 lần trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thành Q năm 1987 bị Tòa án xử phạt 09 tháng tù về tội đánh bạc; bị cáo Đặng Thị T tính đến ngày phạm tội chưa có hành vi vi phạm pháp luật nào bị xử lý.

[6] Về hình phạt chính: Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng tại địa phương do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với các bị cáo.

Các bị cáo cố ý cùng tham gia thực hiện một tội phạm là đồng phạm nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Q là người trực tiếp bán lô, số đề và chi trả thưởng cho người mua đề nên là “Chủ đề”; bị cáo có 03 lần số tiền đánh bạc trên năm triệu đồng, có 01 tình tiết giảm nhẹ và 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo T là người mua đề, có 01 lần số tiền đánh bạc trên năm triệu đồng, có 02 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo Q, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ đối với bị cáo T cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe. Mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Q thừa nhận từ ngày 31/3/2025 đến ngày 16/8/2025 bị cáo đã nhận đủ tiền mua lô đề và chi trả tiền thắng đề. Bị cáo Q, bị cáo T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thừa nhận ngày 17/8/2025 họ chưa trả tiền đánh đề và bị cáo Q chưa chung tiền thắng đề. Do vậy theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, cần tịch thu số tiền là dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để sung Ngân sách Nhà nước cụ thể:

Tịch thu của bị cáo Q tiền đã nhận khi bán lô, số đề từ ngày 31/3/2025 đến ngày 17/8/2025 là 14.606.000 đồng; tiền phải trả cho người thắng đề ngày 17/8/2025 đối với Đài miền T5 là 4.900.000 đồng. Tổng cộng số tiền phải nộp là 19.506.000 đồng.

Tịch thu của bị cáo T tiền mua lô đề vào ngày 17/8/2025 chưa trả là 550.000 đồng; tiền thắng đề đã nhận từ ngày 15/8/2025 đến ngày 16/8/2025 là 5.600.000 đồng. Tổng cộng 6.150.000 đồng.

Tịch thu số tiền thắng đề của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tính đến ngày 16/8/2025, cụ thể: Tịch thu của Phạm Trung Á 1.170.000 đồng; tịch thu của Phan Thị Lộc P 700.000 đồng; tịch thu của Nguyễn Văn L1 350.000 đồng; tịch thu của Lê Công Đ 7.420.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội để nộp ngân sách Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO của Nguyễn Thành Q, 01 điện thoại di động hiệu OPPO của Nguyễn Văn L1 và 01 điện thoại di động hiệu Viettel của Phạm Trung Á.

- Tịch thu vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội để tiêu hủy gồm: Sim điện thoại số thuê bao 0364928527 và số 0377195745 của Nguyễn Thành Q, sim điện thoại số thuê bao 0394605812 và số 0985418390 của Nguyễn Văn L1 và sim điện thoại số thuê bao 0376129835 của Phạm Trung Á.

- Đối với số tiền 220.000 đồng của Nguyễn Thành Q cần khấu trừ vào số tiền bị cáo phải nộp sung ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành Q là người cao tuổi, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Đặng Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 35; Điều 46; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành Q; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Thị T.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành Q, Đặng Thị T phạm tội “Đánh bạc”;

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

3. Xử phạt bị cáo Đặng Thị T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Đặng Thị T cho Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

4. Khấu trừ 05% thu nhập của bị cáo Đặng Thị T trong thời gian cải tạo không giam giữ, để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về hình phạt bổ sung:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Q 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước;

Xử phạt bị cáo Đặng Thị T 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước;

6. Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Nguyễn Thành Q phải nộp 19.506.000 đồng, khấu trừ vào số tiền bị thu giữ đang tạm giữ tại cơ quan thi hành án dân sự là 220.000 đồng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13-Gia Lai, bị cáo còn phải nộp 19.286.000 đồng (mười chín triệu, hai trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

Buộc bị cáo Đặng Thị T phải nộp 6.150.000 đồng (sáu triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Buộc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải nộp tiền để sung ngân sách nhà nước gồm: Phạm Trung Á phải nộp 1.170.000 đồng (một triệu, một

trăm bảy mươi nghìn đồng); Nguyễn Văn L1 phải nộp 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng); Lê Công Đ phải nộp 7.420.000 đồng (bảy triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

7. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước vật chứng là các điện thoại di động gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO, mẫu (model) A12, có số seri SKT4MBHI4TR4PJWWS, số IMEI 1: 866109042157794, số IMEI 2: 866109042157786.

- 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu OPPO, mẫu (model) A12, có số seri 79IJ9L6D5HSG4P, số IMEI 1: 865073041044257, số IMEI 2: 865073041044240.

+ 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Viettel, màu đen, Số IMEI 1: 350867445207911, số IMEI 2: 350867445207929.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm 05 thẻ sim điện thoại gắn trong các điện thoại nêu trên, số seri (ICCD) lần lượt là 89840 48000 92565 2317; 8984 04800 09448 95959; 8984 04800 03016 35956; 88984 04800 03016 35955; 8984 048841006375891.

(Vật chứng đang bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13-Gia Lai theo biên bản giao nhận ngày 28/5/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh G và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13-Gia Lai)

8. Về án phí:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thành Q.

Buộc bị cáo Đặng Thị T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

9. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 19/6/2026. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13-Gia Lai;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13-Gia Lai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Thảo

